

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 25-4 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Tùng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Dự và bà Nông Thị Trường.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên toà:
Ông Lương Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST-QĐ ngày 19/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Lục Văn D, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 2x tháng 6 năm 198x. Tại xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm L, xã H, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Lục Văn Ph (Đã chết); Con bà: Lương Thị C, sinh năm 1951. Vợ: Hoàng Thị D, sinh năm 198x; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 200x, con nhỏ sinh năm 201x;

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2022. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lục Văn P, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 1x tháng 9 năm 199x tại xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm R, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Lục Văn D1 (đã chết); Con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1959. Vợ Hoàng Thị X, sinh năm 199x; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 201x, con nhỏ sinh năm 202x.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 26/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 02 năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2022. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hoàng Thị X, sinh năm 199x. Địa chỉ: Xóm R, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

* *Người làm chứng:*

- Nông Văn H, Sinh năm 198x. Địa chỉ: Xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Lục Văn T, sinh năm 198x. Địa chỉ: Xóm R, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng.
(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/9/2022, Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Bình Chính Dưới, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phát hiện Lục Văn P đang dừng đỗ xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 11K1-133xx bên cạnh đường, xung quanh có các bọc nilon và bao tải có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong các bao tải, túi nilon và cốp xe có nhiều mẫu vật nghi cá ngừ với nhiều kích thước khác nhau. P không xuất trình được giấy tờ hợp pháp đối với số hàng hóa trên. Đấu tranh tại chỗ P khai nhận số cá ngừ trên là của Lục Văn D thuê vận chuyển từ nhà anh Nông Văn H thuộc xóm Bản Ngắn, xã Quang Trung đến địa điểm trên thì dừng chờ D đến. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã triệu tập Lục Văn D đến để làm việc. Tại đây, D thừa nhận số cá ngừ trên là của D mua về nhằm mục đích bán kiếm lời, đồng thời giao nộp thêm một túi nilon gồm các cá thể cá ngừ để phục vụ công tác điều tra. Đồng thời tạm giữ của Lục Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 11K1 - 133.xx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, tạm giữ của Lục Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Cùng ngày, lực lượng chức năng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lục Văn D và Lục Văn P, quá trình khám xét không phát hiện thêm đồ vật tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 30/9/2022, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở Nông Văn H tại xóm Bản Ngắn, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Lực lượng chức năng đã tạm giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 30/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và trích mẫu gửi giám định cá thể cá ngừ thu giữ, kết quả: Số vật chứng thu giữ của Lục Văn P có khối lượng 14,5 kg; gói nilon Lục Văn D giao nộp có khối lượng 1,6 kg, tổng khối lượng 16,1 kg.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra Quyết định trưng cầu giám định và yêu cầu định giá tài sản số cá thể các ngựa trên.

Tại bản Kết luận giám định động vật số 1520/KL-KTHS ngày 13/10/2022 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: *“Tất cả các mẫu vật giám định thuộc giống cá ngựa (Hippocampus); 01 mẫu vật là loài cá ngựa có tên khoa học Hippocampus barbouri”*. Loài cá ngựa *Hippocampus barbouri* và các loài cá ngựa thuộc *Hippocampus* đều có trong phụ lục II của Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp (CITES), ban hành kèm theo thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Tại kết luận định giá tài sản số 67 ngày 08 tháng 12 năm 2022 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: *“Nhất trí với nội dung báo cáo thẩm định giá của Công ty cổ phần thẩm định giá Thành Đô, giá trị của tài sản là 227.664.177 đồng, trong đó các thể cá ngựa (Hippocampus) là 1,6 kg có giá trị 17.537.000 đồng, các thể cá ngựa (Hippocampus barbouri) là 14,5 kg có giá trị là 210.127.177 đồng”*.

Tại Cơ quan điều tra, Lục Văn D khai: Số cá ngựa trên bị cáo mua với một người tên Lan, ở tỉnh Đồng Nai, địa chỉ cụ thể không biết rõ. Ngày 29/9/2022 người tên Lan gọi điện thoại và nói lên nhà H lấy cá ngựa. Khoảng 07 giờ ngày 29/9/2022, D mượn xe anh Lục Văn T cùng xóm, rồi điện thoại thuê Lục Văn P cùng đến nhà H để vận chuyển cá ngựa. Lấy được cá ngựa, D cho một ít vào cốp xe rồi đi trước. P chở 02 bao cá ngựa đi sau. Khi D về đến nhà gọi điện cho P không được nên biết là P đã bị lực lượng chức năng phát hiện. Sau đó, D đã mang số cá ngựa để trong cốp xe anh T giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra. Mục đích D mua về để bán kiếm lời.

Lục Văn P khai: Sáng ngày 29/9/2022, Lục Văn D gọi điện cho P thuê đi vận chuyển hàng tại nhà anh H và nói sẽ trả công cho P 200.000 đồng. Đến nơi, P biết hàng hóa là cá ngựa rồi bốc các bao tải lên xe của P và cho một ít vào trong cốp xe của D. Khi đi đến ngã ba thuộc xóm Bình Chính Dưới, xã Tri Phương thì bị lực lượng chức năng phát hiện và thu giữ hàng hóa trên.

Nông Văn H khai: Ngày 28/9/2022 có D gọi điện nhờ gửi hàng tại nhà nhưng không biết là hàng gì. Đến ngày 29/9/2022 thì D đến lấy đi đâu không biết.

Quá trình điều tra xác định được chiếc điện thoại tạm giữ của Nông Văn H không liên quan đến vụ án, nên ngày 28/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại chiếc điện thoại cho anh H.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố Lục Văn D và Lục Văn P về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo xác nhận diễn biến hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo D khai: Thông qua mạng xã hội có quen biết người phụ nữ tên Lan ở Đồng Nai có cá ngựa bán nên có đặt mua 16,1kg để ngâm rượu và có người mua lại thì bán. Anh mua mỗi kg giá 1.500.000đ nhưng chưa trả tiền cho người tên Lan. Sau khi sự việc bị phát hiện thì không liên lạc được với người phụ nữ này nữa và cũng không thấy người này liên lạc lại để đòi tiền. Ngày 29/9/2022 có điện thoại cho P thuê đi chở số cá ngựa trên tại nhà H. Bị cáo không nói cho H biết hàng này là cá ngựa, còn P khi đến biết là cá ngựa vẫn nhất trí chở thuê với giá 200.000đ, số tiền này bị cáo chưa trả cho P. Bị cáo trình độ dân trí thấp nên không biết việc mua bán cá ngựa là vi phạm pháp luật. Đến khi bị xử lý thì mới biết hành vi của mình là sai và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo P khai: Sáng ngày 29/9/2022 D gọi điện thuê đi chở hàng với giá 200.000đ, khi đến nhà H biết là hàng này là cá ngựa. Bị cáo tự bốc các bao tải lên xe và cho một ít vào cốp xe của D, sau đó vận chuyển đến xóm Bình Chính Dưới thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Trước khi bị bắt thì bị cáo cũng không biết việc vận chuyển cá ngựa là vi phạm pháp luật. Nay biết hành vi của mình là sai mong được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị X trình bày: Chị là vợ của bị cáo Lục Văn P, vào ngày 29/9/2022 P lấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 11K1 - 133.xx của chị để đưa con đi học, chị không biết P sử dụng chiếc xe để vận chuyển cá ngựa. Chiếc xe này chị mua và đăng ký vào tháng 12/2019 (thời điểm anh P đang chấp hành án) là tài sản riêng của chị, nay đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị để làm phương tiện đi lại, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 234; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn D từ 09 (Chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện T, Cao Bằng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 234; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn P từ 09 (Chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dừa màu xanh, các túi ni lông; 03 hộp bằng giấy cát tông đã được niêm phong.

+ Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thu giữ của bị cáo Lục Văn D.

+ Trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

+ Trả cho chị Hoàng Thị X 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 11K1 - 133.xx.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có gì tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, trái pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Lục Văn D, Lục Văn P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Bản kết luận giám định động vật; kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ, kết luận điều tra, bản Cáo trạng nên có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/9/2022, tại khu vực xóm Bình Chĩnh Dưới, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an xã Tri Phương làm nhiệm vụ phát hiện Lục Văn P, Lục Văn D có hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã. Vật chứng thu giữ của Lục Văn P đang vận chuyển 14,5 kg cá ngựa có giá trị 210.127.177 đồng. Quá trình làm việc Lục Văn D đã giao nộp thêm 1,6 kg cá ngựa có giá trị 17.537.000 đồng, tổng khối lượng Lục Văn D phải chịu là 16,1 kg có giá trị 227.664.177 đồng. Các loài cá ngựa trên đều có tên trong phụ lục II của Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES), ban hành kèm theo thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Khi bắt các bị cáo không xuất trình được giấy tờ hợp pháp đối với số cá ngựa trên.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tuy các bị cáo khai không ý thức được việc vận chuyển, mua bán cá ngựa là vi phạm pháp luật, nhưng pháp luật quy định buộc các bị cáo phải biết việc mua bán, vận chuyển cá ngựa phải có giấy tờ hợp pháp hoặc phải tìm hiểu kỹ trước khi vận chuyển hoặc mua bán loài cá ngựa. Vì đây là động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm nhưng các bị cáo đã không chấp hành đúng các quy định của pháp luật để thực hiện tội phạm. Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ môi trường, chính sách bảo vệ, bảo tồn, quản lý động vật thuộc danh mục nguy cấp, quý, hiếm cần được ưu tiên bảo vệ, mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây thiệt hại cho sự ổn định và cân bằng môi trường sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã. Do đó hành vi của Lục Văn D và Lục Văn P thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và sinh sống tại xóm, xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo mới chỉ học đến lớp 1 hoặc 2 nhận thức pháp luật có phần hạn chế, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Lục Văn D phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị can Lục Văn P có một tình tiết tăng nặng. Do bị cáo chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ tham gia của từng bị cáo thấy rằng: Bị cáo D là người khởi xướng, trực tiếp liên lạc mua cá ngựa sau đó thuê P vận chuyển, nhưng bị cáo lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo P là đồng phạm giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, chỉ là người vận chuyển thuê để lấy tiền công, nhưng bị cáo lại có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và ít tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hơn. Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng hai bị cáo phải chịu mức án cao như nhau là phù hợp. Như đã phân tích ở trên thì cả hai bị cáo đều có đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử mức án dưới khung hình phạt truy tố, nhưng để răn đe và phòng ngừa chung các loại tội phạm này cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo Lục Văn D không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục để bị cáo có cơ hội sửa chữa

lỗi lầm, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta. Việc không cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Bị cáo Lục Văn P có 01 tiền án về tội vận chuyển hàng cấm, ngày 12/5/2021, bị cáo chấp hành án xong trở về địa phương, tính đến ngày 29/9/2022, bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân xấu, khi quyết định hình phạt cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng không có việc làm, thu nhập ổn định, các bị cáo đều thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Về vật chứng thu giữ và tài sản tạm giữ.

- Theo điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 234 Bộ luật hình sự quy định: “Vật chứng là cá thể động vật chết hoặc sản phẩm động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm thuộc loại mau hỏng, khó bảo quản thì tiêu hủy hoặc giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật”. Như vậy theo quy định này thì toàn bộ vật chứng là những cá thể cá ngừ đã chết nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thu giữ của bị cáo Lục Văn D liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Lục Văn P dù bị cáo nhận điện thoại của D nhưng sau đó mới biết hàng là cá ngừ nên không thuộc trường hợp liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo P.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 11K1 – 133.xx đứng tên chị Hoàng Thị X là vợ bị cáo P. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được đây là tài sản riêng của chị X, khi bị cáo P sử dụng chiếc xe để vận chuyển cá ngừ thuê chị X không biết nên trả lại cho chị X là phù hợp.

[6] Các nhận định khác:

- Bị cáo Dương thuê P vận chuyển với tiền công là 200.000đ nhưng chưa trả cho P nên truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

- Về nguồn gốc số cá ngừ, Lục Văn D khai mua với người tên Lan ở tỉnh Đồng Nai. Cơ quan Điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành tra cứu số điện thoại D cung cấp, tuy nhiên kết quả tra cứu không có người nào tên Lan như lời khai của D. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh

không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án để xử lý trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Nông Văn H là người đã cho D gửi số cá ngựa trên tại nhà nhưng H không biết số hàng hóa trên là cá ngựa nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý H là đúng quy định pháp luật.

- Đối với Lục Văn T là người đã cho Lục Văn D mượn xe mô tô nhưng Lục Văn T không biết D mang đi chở cá ngựa nên Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh không tạm giữ là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu tiền án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 234; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với Lục Văn D.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 234; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Lục Văn P.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lục Văn D, Lục Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lục Văn D 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo D cho UBND xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lục Văn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Lục Văn P từ 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

3. Truy thu bị cáo Lục Văn D số tiền 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dừa màu xanh, các túi ni lông; 03 hộp bằng giấy cát tông đã được niêm phong, có chữ ký của các thành viên tham gia biên bản

và đóng các hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

+ Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thu giữ của bị cáo Lục Văn D.

+ Trả lại cho Lục Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

+ Trả cho chị Hoàng Thị X 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 11K1 - 133.xx.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lục Văn D, Lục Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Lăng Hiếu;
- Bị cáo; Người CQLVNVLQ;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nông Văn Tùng